

Bản án số: 05/2023/DS-ST

Ngày: 14/02/2023

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Đông Thanh
- ***Các hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Văn Đồi và ông Nguyễn Kim Thành
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lã Phú Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà:*** Bà Lưu Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2022/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2022/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/QĐST- DS ngày 16/01/2023; giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1987 và bà **Đỗ Thu T**, sinh năm 1993; cùng địa chỉ: 242/3B T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo uỷ quyền (theo Giấy uỷ quyền ngày 10/8/2022 do UBND phường H, quận H chứng nhận).

Ông **Lê Công L**, sinh năm 1999; địa chỉ: 09 Chu Cẩm P, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt.*

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Bá P**, sinh năm 1982 và bà **Nguyễn Thị Thúy H**, sinh năm 1985; cùng địa chỉ: Tổ 26 (21A cũ) phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Đại diện nguyên đơn trình bày:*

Ngày 08/11/2021, tại Văn Phòng Công chứng Nguyễn Hải S; địa chỉ: Số 106 đường 2/9, phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vợ chồng ông Nguyễn Bá P-bà Nguyễn Thị Thúy H và vợ chồng ông Nguyễn Ngọc D-bà Đỗ Thu T ký hợp đồng vay tiền với nội dung: Ông P-bà H vay số tiền 01 tỷ đồng, thời hạn vay tiền từ ngày 08/11/2021 đến ngày 31/12/2021, lãi suất theo thỏa thuận nhưng không được vượt quá mức lãi suất tối đa theo quy định pháp luật. Hợp đồng vay tiền giữa hai bên được Văn Phòng Công chứng Nguyễn Hải S chứng nhận ngày 08/11/2021 số công chứng 8814, quyển số 01/2021/TP/SCC/HĐGD. Hai bên thỏa thuận lãi suất vay là 01%/tháng và vợ chồng ông P-bà H đã trả lãi được tháng 1,2,3,4/2022, mỗi tháng 10.000.000 đồng. Vợ chồng ông D-bà T đã nhiều lần yêu cầu vợ chồng ông P-bà H trả nợ gốc theo thỏa thuận vì quá thời hạn (31/12/2021) nhưng vợ chồng ông P-bà H vẫn cố tình trốn tránh không trả. Vợ chồng ông P-bà H đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay mà hai bên đã thỏa thuận tại khoản 2 Điều 3 của Hợp đồng vay tiền nêu trên. Do đó, vợ chồng ông D-bà T làm đơn này yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông P-bà H trả cho ông bà số tiền: 1.033.666.666 đồng. Trong đó: nợ gốc: 1.000.000.000 đồng; nợ lãi: 33.666.666 đồng (lãi tạm tính từ ngày 01/5/2022 đến ngày 10/8/2022, cụ thể: 01 tỷ đồng x 1%/30 x 101 ngày = 33.666.666đ).

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi tính từ ngày 11/8/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm 14/02/2023 là: 62.333.333 đồng.

** Bị đơn ông Nguyễn Bá P-bà Nguyễn Thị Thúy H đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến nên không có lời khai của ông P-bà H trong hồ sơ vụ án và không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến về việc có hay không yêu cầu phản tố.*

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng.

- Về người tham gia tố tụng:

+ Đối với đại diện nguyên đơn: Chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Đối với bị đơn: Chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 443 và 446 của Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, đề nghị HĐXX tuyên:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" của ông Nguyễn Ngọc D-bà Đỗ Thu T đối với ông Nguyễn Bá P-bà Nguyễn Thị Thúy H.

Buộc ông Nguyễn Bá P-Nguyễn Thị Thúy H phải trả cho ông Nguyễn Ngọc D-bà Đỗ Thu T số tiền 1.095.999.999 đồng. Trong đó: nợ gốc: 1.000.000.000 đồng; nợ lãi: 95.999.999 đồng (lãi tạm tính từ ngày 01/5/2022 đến ngày 14/02/2023).

***Về chứng cứ:**

Những sự kiện không cần phải chứng minh:

Hợp đồng vay tiền ngày 08/11/2021, giữa ông Nguyễn Ngọc D-bà Đỗ Thu T và ông Nguyễn Bá P-bà Nguyễn Thị Thúy H được Văn phòng công chứng Nguyễn Hải S công chứng số: 8814, quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD.

Những tình tiết các bên thống nhất: Không có.

Những tình tiết các bên không thống nhất: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đại diện VKS phát biểu quan điểm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tòa án nhân dân quận Sơn Trà thụ lý đơn khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc D-bà Đỗ Thu T là theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Ông Nguyễn Bá P- bà Nguyễn Thị Thúy H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. HĐXX xét xử theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của ông D-bà T thì thấy: “*Hợp đồng vay tài sản*” ngày 08/11/2021, thể hiện ông P-bà H vay của ông D-bà T số tiền 01 tỷ đồng với lãi suất 01%/tháng. Thời hạn vay từ ngày ký hợp đồng 08/11/2021 đến ngày 31/12/2021. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông P-bà H chỉ thanh toán cho ông D-bàT 04 tháng tiền lãi (từ tháng 01/2022 đến tháng 4/2022). Tính đến ngày 14/02/2023, ông P-bà H còn nợ ông D-bà T số tiền 1.095.999.999 đồng. Trong đó: nợ gốc: 1.000.000.000 đồng; nợ lãi: 95.999.999 đồng. HĐXX xét thấy, ông P-bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Việc khởi kiện của ông D-bàT yêu cầu Tòa án buộc ông P-bà H phải trả số tiền nợ gốc 1.000.000.000 đồng đã mượn là có căn cứ, phù hợp với Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[3]. Xét về yêu cầu tính lãi thì thấy: Tại Hợp đồng các đương sự có thỏa thuận về lãi suất 1%/tháng trên số tiền gốc 01 tỷ đồng. Tuy nhiên, do ông P-bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông D-bà T nên ông D-bà T tính lãi suất kể từ ngày bị xâm phạm là ngày 01/5/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm 14/02/2023 là:

$$1.000.000.000 \text{ đồng} \times 1\%/30 \times 288 \text{ ngày} = 95.999.999 \text{ đồng}.$$

Do đó, yêu cầu tính lãi của ông D-bà T là có cơ sở, phù hợp với quy định tại và Điều 466 của Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

Từ những phân tích trên, HĐXX chấp nhận yêu cầu của ông D-bà T, buộc ông Nguyễn Bá P-bà Nguyễn Thị Thúy H phải trả cho ông D-bà T số tiền 1.095.999.999 đồng. Trong đó: nợ gốc: 1.000.000.000 đồng; nợ lãi: 95.999.999 đồng (lãi tạm tính từ ngày 01/5/2022 đến ngày 14/02/2023).

[4]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông P và bà H phải chịu án phí là 44.879.999 đồng theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Hoàn trả cho ông D-bà T số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; 466 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" của ông Nguyễn Ngọc D-bà Đỗ Thu T đối với ông Nguyễn Bá P-bà Nguyễn Thị Thúy H.

1. Buộc ông Nguyễn Bá P-bà Nguyễn Thị Thúy H phải trả cho ông Nguyễn Ngọc D-bà Đỗ Thu T số tiền 1.095.999.999 đồng. Trong đó: nợ gốc: 1.000.000.000 đồng; nợ lãi: 95.999.999 đồng (lãi tạm tính từ ngày 01/5/2022 đến ngày 14/02/2023).

2. Kể từ ngày ông Nguyễn Ngọc D - Đỗ Thu T yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Nguyễn Bá P-bà Nguyễn Thị Thúy H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Án phí DS- ST:

3.1/ Ông Nguyễn Bá P-bà Nguyễn Thị Thúy H phải chịu 44.879.999 đồng.

3.2/ Hoàn trả cho ông Nguyễn Ngọc D – bà Đỗ Thu T số tiền 21.505.000 đồng (*Hai mươi một triệu năm trăm lẻ năm ngàn đồng*) theo biên lai thu án phí lệ phí Tòa án số: 0006440 ngày 10/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận (*hoặc niêm yết*) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- Viện KSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đông Thanh

